

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2020/HS-ST
Ngày 21-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Sơn

Ông Nguyễn Đăng Luân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thành-Thư ký TAND huyện Tiên Du

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Nhân – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2020/TLST-HS ngày 24/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2020/QĐXXST-HS ngày 07/4/2020 đối với bị cáo:

Dương Thị N, sinh năm 1998; Nơi ĐKKHKT: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn L, sinh năm 1974 và con bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1978; Chồng chưa có; Có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 29/12/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh – Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 29/12/2019 tại đường làng thôn V, xã T, huyện Tiên Du, Công an xã Tân Chi bắt quả tang Dương Thị N đang có hành vi bán cho Nguyễn Văn H 01 túi nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu hồng. Cơ quan Công an tiến hành niêm phong vào bì thư theo quy định (ký hiệu M1). Ngoài ra Công an còn thu giữ của N 300.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone 6, 01 xe máy Yamaha Exciter không gắn biển kiểm soát; 01 túi nilon bên trong có 12 túi nilon nhỏ chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi nilon chứa 01 viên

nén màu hồng (Cơ quan Công an tiến hành niêm phong vào bì thư theo quy định ký hiệu M2). N tự nguyện nộp số tiền 2.350.000 đồng. Cơ quan Công an đã đưa các đối tượng và tang vật về trụ sở Công an xã Tân Chi để lập biên bản phạm tội quả tang.

Cùng ngày, cơ quan Công an huyện Tiên Du tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của N thu giữ trên mặt bàn uống nước ở phòng khách có 01 đĩa sứ, trên đĩa có chất bột màu trắng; 01 bình thủy tinh hình đầu lâu trên nắp có ống hút bằng nhựa; thu tại nền nhà 01 cân tiểu ly điện tử màu đen, 30 túi nilon màu trắng bên trong không chứa gì. Cơ quan Công an đã niêm phong chất bột màu trắng vào bì thư theo quy định (ký hiệu M3).

Tại bản kết luận giám định số 65, 66 cùng ngày 31/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh đã kết luận:

- *Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng 0,0298 gam, là ma túy, loại ma túy Methamphetamine.*
- *Viên nén màu hồng trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng 0,0410 gam, là ma túy, loại ma túy Methamphetamine.*
- *Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 có khối lượng 1,5371 gam, là ma túy, loại ma túy Methamphetamine.*
- *Viên nén màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 có khối lượng 0,1046 gam, là ma túy, loại ma túy Methamphetamine.*
- *Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M3 có khối lượng 0,0148g, là ma túy, loại ma túy Ketamine*

Với nội dung trên, Cáo trạng số 27/CT - VKS ngày 24/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố bị cáo Dương Thị N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận nội dung Cáo trạng truy tố là đúng. Bị cáo sống chung cùng Phan Văn C từ năm 2018. Chiều ngày 28/12/2019 Cường đưa cho bị cáo 01 túi nilon bên trong chứa chất ma túy đá và 02 viên ma túy ngựa màu hồng, C bảo bị cáo cất đi để dùng dần. Bị cáo cầm túi ma túy mang về nhà trọ của mình rồi chia ma túy đá vào 13 túi nilon nhỏ và 02 viên ma túy ngựa vào 01 túi nilon để khi nào C sử dụng thì đưa cho C và ai có nhu cầu mua thì bán kiếm lời. Sáng ngày 29/12/2019 có H gọi điện cho bị cáo hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá và ngựa. Bị cáo đồng ý và điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter không gắn biển kiểm soát của C ra đường làng thôn V thì gặp H. Khi bị cáo đang bán 01 túi nilon bên trong chứa ma túy và 01 viên nén màu hồng, đồng thời nhận 300.000 đồng H trả thì bị Công an phát hiện. Đối với số ma túy Ketamine thu tại nhà trọ của bị cáo do C mang về sử dụng. Khi C đưa ma túy cho bị cáo không ai biết. Đối với số tiền 2.350.000 đồng là tiền của bị cáo do lao động mà có nên muốn xin lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 27/CT- VKS ngày 24/3/2020. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/ Tuyên bố bị cáo Dương Thị N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2/ Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2019. Phạt bổ sung bị cáo từ 05 triệu đồng đến 10 triệu đồng

3/Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư hoàn trả lại mẫu vật sau giám định; 01 đĩa sứ có hoa văn, 01 bình thủy tinh hình đầu lâu trên nắp có ống hút bằng nhựa, 30 túi nilon màu trắng bên trong không chứa gì có kích thước (1,2x1,2) cm và 01 cân tiểu ly điện tử màu đen

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6;

- Trả lại bị cáo số tiền 2.350.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo sau khi nghe luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du thừa nhận có tội, không tranh luận.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 29/12/2019, tại khu vực đường làng thôn Văn Trung, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, bị cáo Dương Thị N đã thực hiện hành vi bán trái phép 0,0708 gam ma túy Methamphetamine cho người thanh niên tên Hải thu về số tiền 300.000 đồng. Ngoài ra, Công an còn thu giữ 1,6417 gam ma túy Methamphetamine trên người bị cáo mục đích để bán cho người có nhu cầu để kiếm lời. Như vậy hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ngoài ra hành vi của bị cáo gây khó khăn trong công tác phòng chống tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe cộng đồng và là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác.... Hội

đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng là người nghiện ma túy. Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội với mục đích thu lời bất chính từ hành vi bán ma túy nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền là có căn cứ

Về xử lý vật chứng: Mẫu vật ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 đĩa sứ có hoa văn, 01 bình thủy tinh hình đầu lâu trên nắp có ống hút bằng nhựa, 30 túi nilon màu trắng, 01 cân tiểu ly điện tử màu đen là những vật dụng dùng làm công cụ sử dụng và bán ma túy, giá trị sử dụng thấp cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 300.000 đồng là của đối tượng H trả bị cáo khi mua ma túy và chiếc điện thoại di động Iphone 6 của bị cáo sử dụng liên lạc với đối tượng H khi bán ma túy là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, giá trị sử dụng vẫn còn nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Trong vụ án bị cáo còn tự nguyện giao nộp 2.350.000 đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy số tiền trên do bị cáo lao động mà có không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo vẫn khai nhận, số ma túy bị cáo bán cho H và số ma túy cơ quan Công an thu giữ trên người bị cáo ngày 29/12/2019 là của Phan Văn C đưa cho. Tuy nhiên khi C đưa ma túy cho bị cáo ma túy không có ai biết. Quá trình làm việc tại cơ quan Công an huyện Tiên Du, C không thừa nhận việc đưa ma túy cho bị cáo N. Cường chỉ thừa nhận số ma túy Ketamine thu tại bàn uống nước trong nhà trọ của bị cáo N là của C mang về cách đó khoảng một tuần để sử dụng. Số ma túy này do C nhặt được tại một quán Karaoke trên địa bàn phường Đ, thành phố Bắc Ninh (C không nhớ là quán nào) trong một lần đi hát với bạn mới quen. Sau đó C mang về nhà trọ của bị cáo N với mục đích để sử dụng. Chiếc bình thủy tinh trong nhà trọ của bị cáo N là của C mua cách đó một tháng để làm dụng cụ sử dụng ma túy. Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Du đã tiến hành đối chất giữa C và bị cáo N, hai bên giữ nguyên lời khai của mình. Vì vậy chưa đủ căn cứ để xử lý về việc Cường đưa ma túy cho bị cáo N vào ngày 28/12/2019. Đối với số ma túy Katamine của C để tại nhà trọ của bị cáo N để sử dụng, do khối lượng ma túy chưa đủ để xử lý hình sự, C không thuộc trường hợp đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều 249 hoặc đã bị kết án về tội quy định tại các Điều 248, 250, 251, 252 Bộ luật hình sự chưa được xóa án tích nên cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Du đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng quy định pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu trắng đỏ không biển kiểm soát mà bị cáo N dùng làm phương tiện đi bán ma túy cho H. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe trên đăng ký tên anh Lê Thành C. Chiếc xe này anh C mua từ năm 2015, xe có BKS là 89B1-247.95. Sau đó khoảng một năm thì anh C bán cho một người thanh niên không quen biết ở huyện K, tỉnh H. Khi bán anh C có đưa giấy tờ xe và viết giấy bán xe cho người thanh niên đó. Chiếc xe này sau đó được C mua lại của một người đàn ông không quen biết ở bến xe thành phố Bắc Ninh. Khi mua xe không có giấy tờ đăng ký xe, không có biển kiểm soát. Sau khi mua, C và N cùng sử dụng làm phương tiện đi lại. Ngày 29/12/2019 khi N sử dụng chiếc xe trên đi bán ma túy cho H, C không biết. Cơ quan Công an đã tiến hành tra cứu xe máy vật chứng kết quả không có trong cơ sở dữ liệu. Do chiếc xe mô tô không có giấy tờ và chưa xác định được người bán cho C nên cần tách ra để lại cơ quan điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Liên quan trong vụ án có đối tượng Nguyễn Văn H là người mua ma túy của bị cáo N. Khi gọi điện thoại cho bị cáo N hỏi mua ma túy, H đã mượn điện thoại của một người không quen biết ở quán nước trước siêu thị Dabaco ở xã L. Sau đó nhờ anh Nguyễn Văn H1 chở xe máy đến thôn V, xã T có việc riêng. Quá trình làm việc tại Công an xã Tân Chi, H đã lợi dụng sơ hở và bỏ trốn. Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Du đã truy tìm và tiến hành xác minh tại địa phương nhưng không có ai có tên và lý lịch nêu trên nên chưa có căn cứ xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Văn H1, quá trình điều tra xác định, khi H nhờ H1 chở đi mua ma túy thì chỉ nói chở đi có việc, anh H không biết việc H đi mua ma túy, anh H cũng không liên quan gì đến việc mua bán ma túy của H và N nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi bán trái phép chất ma túy cho một số đối tượng trước khi bị bắt, bị cáo N không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người này. Căn cứ vào lời khai của bị cáo N, Cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ được, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Dương Thị N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

2. Căn cứ điểm khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Dương Thị N 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2019. Phạt bổ sung bị cáo 5 triệu đồng thu nộp ngân sách nhà nước.

Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư hoàn trả lại mẫu vật sau giám định được niêm phong dán kín bên ngoài có đóng dấu niêm phong, chữ ký của Giám định viên phòng PC 09 – Công an tỉnh Bắc Ninh; 01 đĩa sứ có hoa văn, 01 bình thủy tinh hình đầu lâu trên nắp có ống hút bằng nhựa, 01 cân tiểu ly điện tử màu đen, 30 túi nilon màu trắng bên trong không chứa gì có kích thước (1,2x1,2) cm;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng trắng, trong có gắn thẻ sim, có số Imel: 358364068261781;

- Trả lại bị cáo số tiền 2.350.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/3/2020)

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận;

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Những NTGTT;
- Lưu HS, VP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Tuấn